

Và chúng
ta ở Phi (TÔ HOÀI)





TÁC GIẢ:

Tô Hoài



Tô Hoài (27/9/1920 - 6/7/2014): Tô Hoài là nhà văn lớn của nền văn học hiện đại. Ông sớm biết vào đời, vào nghề văn và cũng sớm tham gia hoạt động cách mạng. Ông viết rất nhiều thể loại và thể loại nào cũng đạt hái nhiều thành công. Đặc biệt là ở những tác phẩm viết về hiện thực cuộc sống và con người nơi miền núi Tây Bắc, bởi Tô Hoài là một người nghệ sĩ rất am hiểu về phong tục tập quán cũng như văn hoá ở nhiều vùng miền khác nhau. Ông luôn và khám phá trong quá trình sáng tạo nghệ thuật - đó là một trong những yếu tố góp phần làm nên sự hấp dẫn, mê hoặc và ý nghĩa lâu bền trong các tác phẩm của Tô Hoài đối với đời sống tinh thần của người đọc qua bao thế hệ.



Đây là sản phẩm do: Nguyễn Phương Khanh, học sinh lớp 12A3 (niên học: 2022)
Em xin kính tặng trường THPT Nguyễn Việt Hồng, tổ Văn và thư viện trường.

Cần Thơ, ngày 9/4/2023.



Nguyễn Phương Khanh



"Ài ở xa về, có việc vào nhà Thống lí Pá Tĩa thường
tường thấy có một cô con gái ngồi quay sợi gai bên sông đã
trước cửa, cạnh trâu ngựa. Lúc nào cũng vậy, dù quay sợi, thái
cỏ ngựa, dệt vải, chẻ củi hay đi công việc dưới khe suối lên,
cây cũng cúi mặt, mặt buồn rười rượi. Người ta thường nói
nhà Pá Tĩa làm thống lí, ăn của dân nhiều, đồn Bầy kú cho
muối về bán, giàu lắm, nhà có nhiều ruộng, nhiều bạc, nhiều
thuốc phèn nhất làng. Thế thì con gái nó còn tao gẻ phải xem
cái khổ mà biết khổ, mà buồn. Nhưng lời hỏi ra mới rõ cô
ấy không phải con gái nhà Pá Tĩa - cô ấy là vợ Ấp Hủ, con
tài thống lí Pá Tĩa."

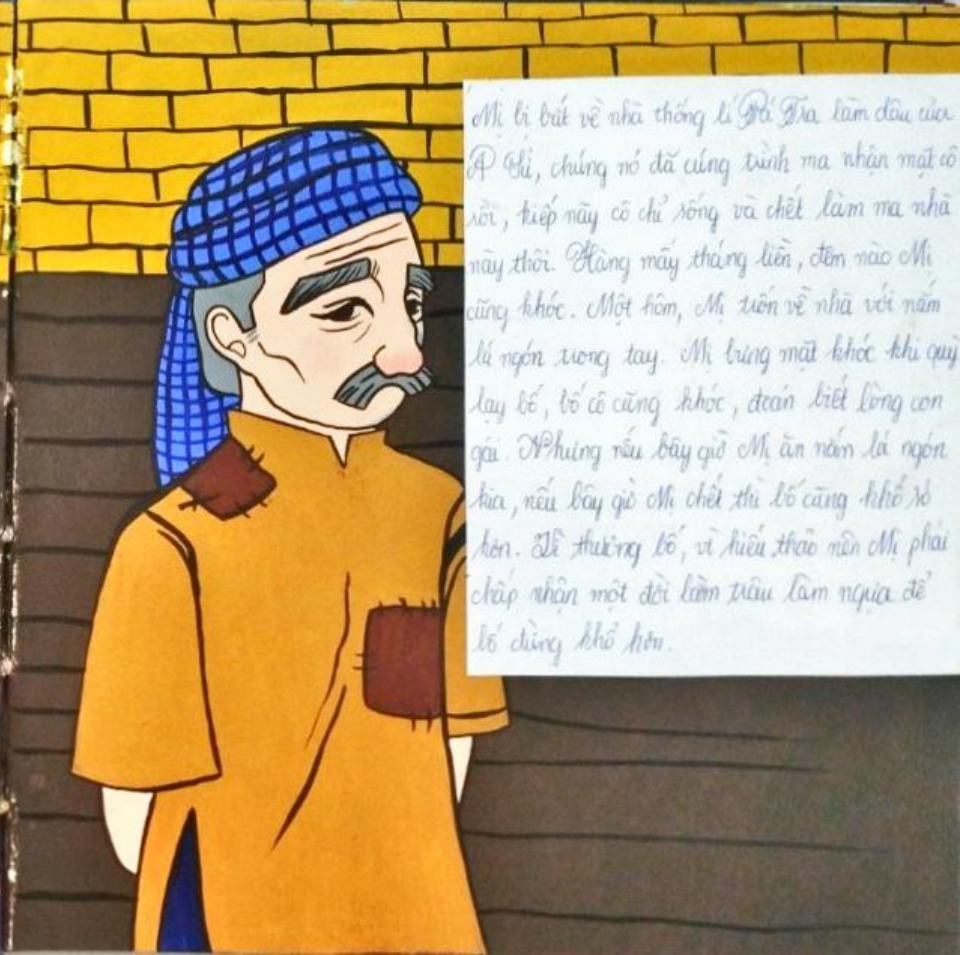


Thuộc khi làm dâu nhà thống lí Pá Tra, Mi là một cô gái nghèo.
Bố Mi lấy mẹ, Mi không đủ tiền cưới, phải đến vay nhà thống
lí, bố của thống lí Pá Tra lấy gò. Vì mỗi năm phải đem nộp
kêu, nên số nợ ấy đến tận khi mẹ Mi chết, cũng chưa thể trả
được hết. Đến khi Mi lớn, Pá Tra muốn đưa cô về làm dâu
trả nợ cho bố mình. Nhưng Mi sợ, Mi không chịu, Mi thà
phải làm việc vất vả: "cuộc nương làm vợ, phải làm nương vợ
tray kẻ." chỉ không chịu làm dâu nhà thống lí.





Đến Tết năm ấy, Tết thì vui chơi, tài gạo đánh bao,
đánh quay rồi đêm đêm rủ nhau đi chơi. Mẹ vẫn là mẹ
cô gái xinh đẹp, thảo hiền lại rất tài năng. Có cô tài
thời là cũng hay như thời xưa, khiến con trai trong làng
ai cũng mê. Đến Tết là họ đến đứng nhìn cả chân vách
đầu buồng mẹ. Đến đó, khi mẹ nghe tiếng gõ vách họ
hẹn, cứ ngỡ là người yêu mình nên mẹ mới bước ra khỏi
tấm vách gỗ, ai ngờ lập tức bị người ta bắt đi.



Mị li bắt về nhà thống lí Đai Tra làm dâu của
A Bli, chúng nó đã cứng tình mà nhân mặt ở
nơi, kiếp này cô chỉ sống và chết làm ma nhà
này thôi. Hàng mấy tháng liền, tên nào Mị
cũng khóc. Một hôm, Mị trốn về nhà với nắm
lá ngón trong tay. Mị búng mắt khóc khi quay
lại bố, bố cô cũng khóc, đoán biết lòng con
gái. Nhưng nếu bây giờ Mị ăn nắm lá ngón
kia, nếu bây giờ Mị chết thì bố cũng khổ hơn
hơn. Để thường bố, vì hiếu thảo nên Mị phải
chấp nhận một đời làm trâu làm ngựa để
bố đừng khổ hơn.

"Lần lần, mấy năm qua, mấy năm sau, bố Mị chết. Phung Mị cũng không còn tưởng đến Mị có thể ăn lá ngón tự tử nữa. Ở lâu trong cái kho, Mị quen khổ rồi." Thế rồi và tâm hồn Mị dần bị áp bức, đầy đọa của bọn nhà thống lí làm cho tê dại, "Bước đời cô gái ấy chỉ còn là chuỗi ngày lặp lại những công việc ^{giống} nhau, tiếp nhau về xa trước mặt xuyên một bao năm tháng." Mỗi ngày Mị cũng không nói, lùi lũi như con rùa nuôi trong xó cửa." Ở cái buồng cô nằm, kín mít, chỉ có một ô cửa sổ nhỏ, lúc nào trông ra cũng chỉ thấy trăng sáng chẳng biết là sương hay là nắng.



"Điện đầu núi, các nương ngô, nương lúa gặt xong, ngô lúa đã xếp yên đầy các nhà kho..." Phụng hương làng Mèo đỏ, những chiếc váy hoa đã đem ra phơi sườn mồm đá xoe như con bướm xoe xoe. Lúc này, xung quanh đang lên lửa biết bao niềm vui ngày Đết, đến Mị cũng uống mếu. Mị lên kấy khi nước lên uống ực xừng bát, chính men say đã đưa cô tỏ rõ với những khoảng thời gian vẫn còn tủi tẻ ngày xưa. Chính tiếng xeo gọi bán đầu làng cứ văng vẳng bên tai khiến Mị còn nhận ra xừng: ngày xưa cô cũng thổi lá hay như thổi xáo, có bao nhiêu người mê, ngày đêm thổi xáo đi theo mình.

"Đã từ này, Mị thấy phờ phờ tở lại, trong lòng dột nhiên vui sướng như những đêm Đết ngày trước. Mị đi làm, Mị vẫn còn trẻ, Mị muốn đi chơi." Đây quả cứ thật đến thực tại, Mị cũng muốn chết ngay khi cứ nghĩ về Mị và mình không có lòng với nhau mà vẫn phải ở với nhau.



Lúc ấy, Bà Hì vừa về, vẫn lại đang nửa soạn đi chơi. Bây giờ, Mi cũng đến giờ nhà, lấy ống mỡ, xắn một miếng bỏ thêm vào đĩa đèn cho sáng. Mi cũng muốn đi chơi, có quần dài tóc, với lấy cái váy hoa... Nhưng Bà Hì nó lại không cho Mi đi chơi. Bà bước lại, lấy thất lưng trời hai tay Mi, lấy một thùng rọi clay ra tưới đúng Mi vào cột nhà rồi tắt đèn, bỏ đi ra ngoài. Trong bóng tối, Mi đứng im lặng vì vẫn còn men theo bao cuộc chơi vì còn say và tiếng xào. Đến khi tỉnh, cô vụng bước đi nhưng chân tay đau đến không cựa được. Cả đêm ấy, Mi phải xối đúng như thế, lúc thì đau đớn, lúc thì lại nóng nản tha thiết nhớ.



Chúng hôm sau, Mị càng hoảng hốt, không biết bản thân còn sống hay đã chết. Bất ngờ có tiếng xôn xao ngoài cửa, rồi đám đông đi vào. Thống lí Pá Tra xuống ngựa, cho thị sống dắt ngựa vào tàu. Rồi Mị thấy Pá Tra chệnh chạng đi vào buồng. Pá Tra rách tạt một mảnh vải, nó nằm ra giường dưới sự quay quần của đám gia nhân. Chiều sau thống lí là một lũ thống quán, họ phải về một cơn thị sống. Mị chỉ nghe hình như có tiếng gõ chông gọi ra. Mị hé nhìn thì thấy chị dâu bước vào. Người chị dâu ấy cũng sống trong kiếp bị đày đọa như Mị, lưng chị đã còng vì phải đeo thồ nặng quá. Người chị dâu ấy đến rồi nói lời luôn bảo Mị đi hái thuốc cho chồng.



Mi đi hái thuốc về, thấy trong nhà còn
đông hơn lúc này. Mi đi vào của sau thì
sợng thấy một người xo lông quỳ ở góc nhà,
Mi đoán đó là P Phù. Trong nhà thông li
đó lầy năm cái bàn đèn, hơi thuốc nhiên
thứ củi ròn ra các lỗ của nó run hút xanh.
Có những người chức việc bên làng P Phù
cũng thế, nhưng chỉ có bọn con xau làng ấy
phải ngồi khạc tay cạnh P Phù vì bị gọi
xang hầu kịm, còn bọn chức việc thì nằm dài
củi bên khay đèn. Một loạt người vừa hút
thuốc xong, Hả Thía ngời dậy, cất giọng gọi
P Phù ra xử đánh. Cứ mỗi đợt chúng nó
hút thuốc xong, lại là P Phù ra đánh
đánh huỳnh huỳnh.





Mi nghe chú dậu kể lại, nửa đêm qua P. Yì vào làng tìm
đám chơi cờ tướng xóc, rồi bị một ông lão bán hải phát súng.
Ông hôm liền kéo ra dậu nộp, lễ lữ bưng P. Yì kéo dậu gây
vụ với đám con trai làng lớn. P. Yì đi trước, nắm cái vòng
hạt chỉ sông con cái nhà quan tướng làng mới chột cho P. Yì
một người to lớn chạy rút ra vòng tay ném con quay vào mặt
P. Yì. Người đó chính là P. Phi, không đợi thòng P. Yì kịp
vòng tay, P. Phi liền xóc thì, nắm cái vòng cờ kéo dậu nó
xướng, rì rai cò, đánh tà tập. Do đám đánh cờ quan, bọn
thông lí liền đuổi bắt P. Phi, tiếc gờ chân tay lại mang về
nắm ruộng qua nhà thông lí.



“Chính vì không có tiền nộp thuế cho thống lí, Đ
Phù phải ở tù nỏ cho nhà thống lí Thị Tựa như M
vậy. Có một lần, Đ Phù để hồ bắt mất bò ngay
nên lí thống lí trói đứng trong một góc nhà. Góc
nhà ấy gần với cái bếp lửa mà Mi vẫn hay thúi
nồi lửa mỗi đêm mùa đông. “Thường đêm mùa
đông ven núi cao dài và buồn, nếu không có bếp
lửa nời kia thì Mi cũng chết đói.”. Mỗi đêm,
khi nghe thấy tiếng thối bếp phũ phũ, Đ Phù
lại mò mắt, cùng lúc ấy Mi cũng rùng rùng, thấy
mắt Đ Phù từng từng mờ biết anh còn sống.
“Mấy đêm nay đều như thế. Thường Mi vẫn thối
lửa, hơ tay. Nếu Đ Phù là chủ rúc chết đứng đó,
cũng thế thôi. Mi vẫn xỏ dây, vẫn nời, chỉ biết
chủ còn ở với ngọn lửa”. Có đêm Đ Phù nó về, nó
đánh Mi ngã ngay xuống của bếp. Thường đêm
sau Mi vẫn ra nời lửa như đêm trước.



Thùng đêm hôm đó, Mi cũng vô cùng thối lữa, khi li
mặt không xong, Mi liền thấy hai hàng nước mắt lăn
lướt bờ xương-khôn má dơ bám trên lui. Thấy Đ
Phù, Mi chợt nhớ đến bàn trên mình cũng từng bị rơi
đúng như thế, "nước mắt nước mũi chảy xuống miệng,
xương cò, không biết lau đi đâu được". Mi thương chính
mình, rồi cảm thấy thật thương xót cho Đ Phù. Liệu
qì mà Đ Phù phải chết thế? Trời ơi, bọn nó thật độc
ác, chúng nó bắt tưới đúng người ta đến chết, đúng
đêm mai là Đ Phù sẽ chết-chết đau, chết đói, chết
sét, phải chết ...





"Đám than đã vạt lùa, Mị không thối, cũng không đứng lên. Mị nhớ lại đời mình, Mị lại tưởng tượng có thể một lúc nào đó, biết đâu A Phi chàng đã trốn được rồi, lúc ấy bố con Dã Tra sẽ bắt Mị cõng tời cho nó, Mị sẽ phải chết thay cho A Phi." Ở bụng... nghĩ lắm sao Mị cũng không thấy sợ nữa. Mị liền rón rón bước lại, không một chút chân chõ hay lo lắng nữa. Mị rút con dao cắt lùa ra, cắt đứt dây mây. A Phi có thể phi từng hơi, không biết là còn tỉnh hay đã mê man. Cho đến khi cắt đứt dây tời Mị mới thức giấc. A Phi "Đi ngay..." rồi Mị ngẹn lại.

"A Phi bỗng khuya xuống, không bước
nơi". Nhưng cứ nghĩ đến cái chết có thể gặp
đến, A Phi liền vùng chạy.

Mị thì đứng lặng tương bóng tối. Rồi cuối
lưng cũng vọt chạy theo A Phi, giơ dây,
chính Mị cũng đã bị cái đứt đi sợi dây
trên bước cuộc đời mình. Trời tối lắm.

Nhưng Mị cứ chạy, nói vọng với A Phi:

"- "Abhe tôi đi theo với". "Ở đây thì
chết mất..."

"Đi sau, hai người thành vợ chồng và trốn
sang Chiêng Ya. Đoàn Pháp tiến tới,
dân Chiêng Ya hoang mang lo sợ. A

Phi, các bộ Đàng đã tìm đến kê nghĩa
anh em. A Phi là tiêu đội tướng du kích
lùng Mị và đồng đội bảo vệ quê hương.



bao số nhân người lao động nghèo ở miền núi tạo bước đường cùng, nên vẫn nhân cũng chỉ ra con đường giải phóng duy nhất và thực sự của người lao động miền núi lúc bấy giờ - đó là con đường Cách mạng, là ánh sáng của Đảng. Con đường ấy chính là con đường đi từ đau tranh đấu phát đến đấu tranh tự giác, là con đường đưa người nông dân nghèo từ "thung lũng đau thương ra một cánh đồng vui", từ bóng đêm làm lụi đến ánh sáng của Đảng. Hồ Chí Minh đã lãnh vực quyền được sống, quyền tự do, đồng thời ông cũng nâng niu những giá trị cao đẹp của người dân lao động và luôn đặt niềm tin vào sự vùng dậy của họ. Quả thật, đúng như nhà nhân đạo G. Dôxtôi khẳng định: "Một tác phẩm nghệ thuật là kết quả của tình yêu. Tình yêu con người sẽ mở châu lòng vì một xã hội công bằng."